

TÒA ÁNNHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 04/11/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Poc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Nam Phước

- Ông Nguyễn Công Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn TH - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Viết H**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 4 năm 1998, tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn 2 (HT cũ), xã ĐHo, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Viết Q (*chết*) và bà Bùi Thị T (*sinh năm 1966*); gia đình có 05 chị em, bị cáo là con út; vợ là Lê Thị N (*sinh năm 2000, hiện không có nghề nghiệp ổn định và trú tại thôn 2, xã ĐHo, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam*); bị cáo có 01 con nhỏ là Lê Viết Nam K, sinh ngày 04/02/2019; tiền sự: không, tiền án: ngày 15/11/2016, bị cáo bị TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 (*Hai*) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự Poc thẩm số 249/2016/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2017, bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 13/6/2019 tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Đ, *có mặt tại phiên tòa.*

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Hùng N, sinh năm 1993,

Tên gọi khác: Út

Trú tại: thôn 2 (TP cũ), xã ĐHo, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

Có đơn xin vắng mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Dương Minh Po, sinh năm 1999, *có mặt*

Trú tại: thôn QH, xã DA, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ lưu giam Công an huyện Đ.

2. Anh Bùi Xuân Tr, sinh năm 1999, *vắng mặt*

Tên gọi khác: M

Trú tại: thôn 2 (TP cũ), xã ĐHo, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

3. Anh Ngô Văn T1, sinh năm 1997, *vắng mặt*

Trú tại: Khu NH, thị trấn A, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1999, *vắng mặt*

2. Anh Nguyễn Quốc Hoàng G, sinh năm 1994, *vắng mặt*

Cùng trú tại: thôn 2 (TP cũ), xã ĐHo huyện Đ, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 07/01/2019, Lê Viết H đi đến thị trấn A thì thấy Nguyễn Quốc K cùng nhóm bạn của K đang hát karaoke tại quán New100, thị trấn A. Do trước đó khoảng một tuần, K cùng bạn K đánh H nên lúc này H nảy sinh ý định đánh K trả thù. H điện thoại nhờ Ngô Văn T1 điều khiển xe máy của Tài chở về nhà H để lấy 01 cái rựa làm hung khí. Trên đường đi đến cây xăng Tuyết Mai (xã DA, huyện Đ) thì cả hai gặp Dương Minh Po, H rủ Po: “đứng đợi K đi về thì chặn xe lại đánh”, Po đồng ý. Po mượn xe máy của Tài chạy về nhà lấy 01 con dao và 01 cái đèn pin cầm theo rồi quay lại cây xăng Tuyết Mai. Tài điều khiển xe máy chở Po và H đi theo hướng Cầu Phốc, thị trấn A để đứng đợi K. Khi thấy K và bạn của K đi xe máy từ hướng thị trấn A về Đại Hòa, Tài chở H và Po đuổi theo vượt lên phía trước, đi vào đường bê tông thôn 2, xã ĐHo rồi cả ba dừng xe để đón đầu K. Thấy K và nhóm bạn của K chạy đến, H và Po chặn xe K lại thì K nhảy khỏi xe bỏ chạy. H và Po đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại để Tài chở H và Po về nhà H, sau đó Tài điều khiển xe máy về nhà mình.

Khoảng 10 Pot sau, Nguyễn Hùng N là bạn đi cùng nhóm với K biết H chặn đánh K trả thù nên điều khiển xe máy chở Bùi Xuân Tr đến dừng trước nhà H. Tr xuống xe và nói: “Có ai ngon ra đây”. Lúc này Po cầm 01 con dao trên tay nhảy ra chém vào người Tr, Tr đưa tay phải lên đỡ nên bị thương ở ngón áp út và mu bàn tay phải. Tr bỏ chạy. N thấy vậy chạy đến ôm Po lại thì H cầm cái rựa chạy đến chặt nhiều nhát vào người N gây thương tích. N thả Po ra, H và Po bỏ chạy. Lúc này Nguyễn Quốc K và Nguyễn Quốc Hoàng G chạy đến chở N và Tr đi đến Bệnh viện Đa khoa khu vực Miền núi phía Bắc tỉnh Quảng Nam cấp cứu.

Tại bản giám định thương tích số 71/GĐTT.19 ngày 12/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam mô tả thương tích của Nguyễn Hùng N:

-Vùng đỉnh chéch về bên phải có vết rách lóc da đã lành sẹo hình vòng cung dài 09cm, rộng 0,2cm, tổ chức dưới da vùng vết thương tụ thành khối Hematome, ấn lùnh nhùng. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái;

-Vùng trước trán có vết rách lóc da, cơ đã lành để lại sẹo xấu hình chữ U dài 11cm, rộng 0,2cm. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái;

-Vùng sống mũi và cánh mũi hai bên có vết rách da, cơ đã lành sẹo xấu hình chữ V, một cạnh dài 03cm, rộng 0,2cm; một cạnh dài 3,8 cm, rộng 0,2cm. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.* Sờ nắn dọc theo xương chính mũi không thấy điểm đau chói. Hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái;

-Vùng ngực bên phải, tương ứng cung trước bên khoang gian sườn IV, V (cách ngoài quần vú phải 0,6cm) có vết rách da nông đã lành để lại sẹo lồi dài 3,5 cm, chỗ rộng nhất 0,7cm. *Vết thương do vật sắc cạnh gây nên.* Hướng hơi chéch từ trên xuống dưới, từ phải sang trái.

Tỷ lệ thương tích được xếp là 15%.

Đối với Bùi Xuân Tr, tại bản giám định thương tích số 48/GĐTT.19 ngày 13/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tổn thương chủ yếu là vết rách da, cơ, vết mổ ghép da, vết thương mặt mu gây tổn thương gân dỗi ngón IV bàn tay phải đã được phẫu thuật khâu nối và ghép da, cơ tạm ổn, tỷ lệ thương tích được xếp là 06%.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 cái rựa dài 65cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 29cm, cán rựa bằng gỗ dài 36cm. (Vật chứng được niêm phong, hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).

- Đối với con dao và cây đèn pin Dương Minh Po sử dụng gây thương tích cho Bùi Xuân Tr, Po khai đã vứt ven đường, không nhớ rõ vị trí, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ không thể truy tìm được.

Về phần dân sự:

Sau khi xảy ra vụ án, bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Hùng N số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), bị hại N đã bãi nại về phần dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

Dương Minh Po đã bồi thường cho anh Bùi Xuân Tr số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Anh Tr đã tự nguyện viết đơn xin bãi nại về phần dân sự và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Po.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 06/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Lê Viết H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Viết H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa là vật chứng vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Viết H đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình, thừa nhận thương tích 15% của bị hại Nguyễn Hùng N do một mình bị cáo dùng cái rựa gây ra.

Tại hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Hùng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Minh Po, Bùi Xuân Tr, Ngô Văn T1 khai về diễn biến vụ án như đã được mô tả tại cáo trạng. Những người làm chứng Nguyễn Quốc K, Nguyễn Quốc Hoàng Gi khai về nội dung vụ án như lời khai của bị cáo, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, N vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Viết H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định được: Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 21 giờ 00 Pot ngày 07/01/2019, Lê Viết H rủ Ngô Văn T1 và Dương Minh Po chặn đánh Nguyễn Quốc K nhưng không được nên H và Po quay về nhà H còn Tài bỏ về nhà mình. Nghe tin K bị chặn đánh, Nguyễn Hùng N điều khiển xe máy chở Bùi Xuân Tr đến trước nhà H, Tr thách thức: “Có ai ngon ra đây!” thì Po cầm dao nhảy ra chém vào Tr, Tr đưa tay lên đỡ bên bị thương ở ngón áp út bàn tay phải. N thấy vậy liền chạy đến ôm Po lại thì H cầm cái rửa chặt nhiều cái vào người N gây thương tích vùng đầu và ngực N rồi cùng Po bỏ chạy.

Tại bản giám định thương tích số 71/GĐTT.19 ngày 12/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận Nguyễn Hùng N bị tổn thương chủ yếu là các vết rách da, cơ ở các vùng đỉnh chéch về bên phải, vùng trán, mũi, ngực phải, vết thương do vật sắc cạnh gây nên, chấn động não đã được điều trị ổn định, tỷ lệ thương tích được xếp là 15%. Đối với Bùi Xuân Tr, tại bản giám định thương tích số 48/GĐTT.19 ngày 13/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tổn thương chủ yếu là vết rách da, cơ, vết mổ ghép da, vết thương mặt mu gây tổn thương gân dỗi ngón IV bàn tay phải đã được phẫu thuật khâu nối và ghép da, cơ tạm ổn, tỷ lệ thương tích được xếp là 06%. Quá trình điều tra, bị cáo H và Dương Minh Po thống nhất thừa nhận toàn bộ thương tích của bị hại Nguyễn Hùng N là do H dùng cái rửa gây ra, còn thương tích của Bùi Xuân Tr do Dương Minh Po Trtiếp gây ra.

Mặc dù giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Hùng N không có mâu thuẫn gì trước đó nhưng khi thấy anh N ôm bạn mình là Dương Minh Po lại, ngăn cản việc Po gây thương tích cho Bùi Xuân Tr, bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm (cái rửa) chém nhiều nhát vào người anh N gây thương tích cho anh N, đến khi thấy anh N bị thương bị cáo mới bỏ chạy nên thuộc trường hợp phạm tội có tính chất côn đồ. Lỗi của vụ án thuộc

về bị cáo. Bị hại không có lỗi.

Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Viết H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] *Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Lê Viết H là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật, bị cáo hoàn toàn nhận thức được rằng hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người là vi phạm pháp luật. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo nuôi dưỡng ý định đánh Nguyễn Quốc K trả thù và rủ rê Tài, Po chuẩn bị hung khí đi đánh K. Khi thấy bạn của K là Tr đến thách thức và bị Po đánh, lúc này anh N ôm Po lại can ngăn, mặc dù bị cáo nhìn thấy anh N không có hành vi gì có khả năng gây uy hiếp đến tính mạng, sức khỏe của bị cáo và Po nhưng bị cáo vô cớ dùng rựa chém nhiều nhát vào người anh N gây thương tích cho anh N. Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường tính mạng và sức khỏe của người khác và bất chấp pháp luật, bị cáo không chỉ gây tổn hại về sức khỏe cho bị hại trong vụ án mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh trên địa bàn xã ĐHo, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy Hội đồng xét xử nghĩ cần xử phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe bị cáo và ngăn ngừa tội phạm.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Lê Viết H nhân thân có tiền án, ngày 19/12/2017 mới chấp hành xong hình phạt tù 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án hình sự Póc thẩm số 249/HSPT ngày 15/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam nhưng bị cáo không rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tỏ ra biết ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra vụ án bị cáo đã bồi thường cho bị hại, tại hồ sơ vụ án bị hại có đơn bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất. Bị cáo có ông ngoại Bùi Văn M là Liệt sỹ, ông nội Lê Viết Đ được Nhà nước tặng Huy chương chiến thắng hạng Nhì. Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, vợ đang nuôi con nhỏ sinh năm 2019. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.5] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại hồ sơ vụ án bị hại Nguyễn Hùng N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Xuân Tr không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 01 cái rựa dài 65cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 29cm, cán rựa bằng gỗ dài 36cm là công cụ phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với con dao và 01 cái đèn pin của Dương Minh Po sử dụng trong quá trình gây án, Po khai đã vứt ven đường, không nhớ rõ vị trí, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ không thể truy tìm được nên không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy (không rõ biển số) Ngô Văn T1 chở H và Po đi đón đánh K và về nhà H, Ngô Văn T1 khai mua qua mạng, không nhớ rõ biển số, hiện nay T1 đã bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch tại Đà Nẵng. Hơn nữa T1 điều khiển xe về nhà mình trước khi H chém N, không biết gì về việc H gây án nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý là phù hợp.

[2.6] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Xét bị cáo H và Dương Minh Po cùng thực hiện tội phạm nhưng mục đích ban đầu của H và Po là chặn đánh Nguyễn Quốc K, khi đánh K không được thì cả hai quay về. Việc H gây thương tích cho anh N, Po gây thương tích cho Tr không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể giữa H và Po từ trước nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Vì vậy Po không phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do H gây ra. Bùi Xuân Tr không có yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ xử lý hành chính đối với Po là phù hợp.

- Đối với Bùi Xuân Tr sử dụng thẻ bảo hiểm y tế của Bùi Xuân Hiền L để chữa trị thương tích do Dương Minh Po gây ra là hành vi gian lận để hưởng chế độ bảo hiểm y tế trái quy định, nhưng số tiền chiếm đoạt bảo hiểm y tế của Tr chưa đến 10.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra không khởi tố hình sự để xử lý Bùi Xuân Hiền L là phù hợp.

[3] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Viết H phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”

- **Áp dụng:** điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

- **Xử phạt:** Bị cáo Lê Viết H 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam: ngày 13/6/2019.

- **Về vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015, Điều 47 BLHS 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa dài 65cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 29cm, cán rựa bằng gỗ dài 36cm (*Vật chứng được niêm phong, hiện do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý*).

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Lê Viết H phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu TAND tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Nam
- VKSND H. Đại Lộc
- Công an H. Đại Lộc
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Chi cục THADS H.Đại Lộc
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Linh